

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HS-ST
Ngày 04 tháng 4 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Chí Công**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Bùi Xuân Minh**, Bà **Nguyễn Thị Loan**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Cẩm Hường** - Là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Ông **Võ Quốc Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2019/TLST-HS, ngày 14 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019 đối với:

Bị cáo: **Trần Triệu V** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1999; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Không; chỗ ở hiện nay: Khóm 7, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm biển; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: Lớp 3/12; Con ông Trần Văn T; Con bà Trần Thị Đ (đã chết); vợ: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần. Ngày 06/12/2018, bị Tòa án huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo đang chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau. Bị cáo bị khởi tố ngày 20/02/2019 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh **Lê Phong P**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1943

Địa chỉ: Khóm 7, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau

Người làm chứng:

- Chị **Huỳnh Ngọc T**, sinh năm 1972

Địa chỉ: Khóm 7, thị trấn, huyện T, tỉnh Cà Mau

- Anh **Nguyễn Hoài T**, sinh năm 2002

Địa chỉ: Khóm 7, thị trấn, huyện T, tỉnh Cà Mau

- Anh **Dương Chí T**, sinh năm 2000

Địa chỉ: Ấp 7, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau

Tại phiên tòa bị cáo, bị hại có mặt, những người còn lại vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 05/12/2018, Lê Phong P đi từ nhà ở ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau xuống nhà ông Thắng thuộc khóm 7, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời để đi đám. Đến khoảng 23 giờ 30 phút, Phú đi lại trước nhà ông Sáu Bé cách nhà ông Thắng khoảng 20m để ngồi chơi game trên điện thoại thì cùng lúc đó có Trần Triệu V ở cùng khóm đi nhậu về ngang nên Phú ngược lên nhìn Vỹ nhưng không nói gì. Vỹ thấy Phú nhìn cho rằng Phú “Nhìn điều, muốn kiếm chuyện với mình” nên Vỹ đi về nhà của Vỹ cách chỗ Phú ngồi khoảng 35m lấy cây dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, lưỡi sắt bén quay lại, tay phải cầm dao chém Phú một nhát trúng vào mặt sau-ngoài cánh tay trái của Phú gây thương tích. Khi chém xong thì Vỹ đi về nhà, còn Phú trình báo Công an thị trấn Sông Đốc đến lập biên bản sự việc và đi Bệnh viện đa khoa khu vực Trần Văn Thời điều trị vết thương. Ngày 06/12/2018, Phú có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Vỹ. Qua làm việc Vỹ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Sau đó Phú đi điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa khu vực Trần Văn Thời theo toa vé điều trị là 2.087.500 đồng; chi phí đi lại 200.000 đồng; tổn thất về mặt tinh thần 10.000.000 đồng, tổng cộng 12.287.500 đồng

*/Kết luận giám định pháp y về thương tích số 01/TgT ngày 26/12/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận đối với Lê Phong P: 01 vết sẹo 1/3 trên mặt sau-ngoài cánh tay trái, kích thước 9cm x0,2cm. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra nên tại thời điểm giám định theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế là: 08%.

Vật chứng vụ án: 01 cây mã tấu có hình đao lưỡi kim loại màu trắng, mũi nhọn, lưỡi dao bén một bề, dao có chiều dài 44cm.

Ngoài ra còn thu giữ: 01 cây dao lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi bằng, cán dao bằng gỗ, dao có chiều dài 43cm do Vỹ giao nộp; 01 bình thủy tinh (dụng cụ dùng để sử dụng ma túy); 01 bình xịt hơi cay hiệu nano, dung tích 110ml; 01 áo sơ mi nam sọc ngang màu xanh- trắng của Lê Phong P.

***/** Tại cáo trạng số: 35/CT-VKS ngày 12/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố Trần Triệu V về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a và điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan sai; các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là do bị cáo tự nguyện khai; không ai ép cung, mớm cung gì đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự bị cáo chưa khắc phục hậu quả cho bị hại.

Tại phiên tòa bị hại Phú yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền chi phí điều trị, chi phí đi lại để điều trị và tổn thất tinh thần, tổng cộng 7.287.500 đồng; Về hình sự xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ý kiến của Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng số: 35/CT-VKS ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a và điểm i khoản 1 Điều 134; điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vỹ từ 01 năm đến 02 năm tù; về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Phú số tiền: 7.287.500 đồng; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ Luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 01 cây mã tấu có hình dao lưỡi kim loại màu trắng, mũi nhọn, lưỡi dao bén một bề, dao có chiều dài 44cm; 01 bình thủy tinh (dụng cụ dùng để sử dụng ma túy); 01 bình xịt hơi cay hiệu nano, dung tích 110ml; 01 áo sơ mi nam sọc ngang màu xanh- trắng của Lê Phong P.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị N 01 cây dao lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi bằng, cán dao bằng gỗ, dao có chiều dài 43cm do Vỹ giao nộp; Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra không chứng minh được cây dao này bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

Bị cáo, bị hại không tham gia tranh luận; bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình đi làm kiếm tiền bồi thường cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên tòa và thảo luận nghị án của HĐXX cho thấy đã có đủ cơ sở để kết luận diễn biến nội dung vụ án như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời mô tả và truy tố. Bị cáo Trần Triệu V đã thừa nhận dùng dao (hung khí nguy hiểm) gây thương tích cho bị hại Phú vào đêm ngày 05/12/2019 tại khóm 7, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Theo kết luận giám định của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận tổng tỷ lệ thương tật của anh P là 08%. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở quy kết bị cáo Trần Triệu V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a và điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ dùng dao bằng kim loại, sắt bén chém vào người sẽ gây thương tích là vi phạm pháp luật nhưng với bản tính côn đồ hung hãn, xem thường pháp luật. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, chỉ vì cái nhìn không thiện cảm của bị hại mà bị cáo về nhà lấy dao đến chém bị hại cho bằng được.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo đã cố chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của bị hại một cách trái pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự, trị an ở địa phương.

Bản thân bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục riêng cho bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo biết ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên xem đây là những tình tiết làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường tiền chi phí điều trị, chi phí đi lại, bù đắp tổn thất tinh thần, tổng cộng 7.287.500 đồng

[6] Về xử lý vật chứng: 01 cây mã tấu có hình đao lưỡi kim loại màu trắng, mũi nhọn, lưỡi dao bén một bề, dao có chiều dài 44cm; 01 bình thủy tinh (dụng cụ dùng để sử dụng ma túy); 01 bình xịt hơi cay hiệu nano, dung tích 110ml; 01 áo sơ mi nam sọc ngang màu xanh- trắng của Lê Phong P. Do không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cây dao lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi bằng, cán dao bằng gỗ, dao có chiều dài 43cm; cây dao này của bà Nguyễn Thị N. Cơ quan điều tra không chứng minh được cây dao này bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho bà N.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Triệu V** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a và điểm i khoản 1 Điều 134; điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Trần Triệu V **01 (Một) năm tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự; Buộc bị cáo Trần Triệu V bồi thường cho bị hại Nguyễn Phong P 7.287.500 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả thêm khoản lãi tương ứng với số tiền chưa thi hành án với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố tịch thu tiêu hủy: 01 cây mã tấu có hình đao lưỡi kim loại màu trắng, mũi nhọn, lưỡi đao bén một bên, dao có chiều dài 44cm; 01 bình thủy tinh (dụng cụ dùng để sử dụng ma túy); 01 bình xịt hơi cay hiệu nano, dung tích 110ml; 01 áo sơ mi nam sọc ngang màu xanh- trắng của Lê Phong P.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị N: 01 cây dao lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi bằng, cán dao bằng gỗ, dao có chiều dài 43cm.

(Các vật chứng trên, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý) theo biên bản giao nhận ngày 03/3/2019.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Triệu V phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (chưa nộp). Án phí dân sự sơ thẩm 365.000 đồng (chưa nộp).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (1b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Cà Mau (1b);
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Chí Công